

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật
của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực
đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 21/TTr-STP ngày
20 tháng 02 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND,
UBND tỉnh liên quan đến lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện
chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024, cụ thể:

1. Tổng văn bản được rà soát: **260** văn bản quy phạm pháp luật của
HĐND, UBND tỉnh (129 nghị quyết, 131 quyết định), trong đó: Lĩnh vực đầu tư

59 văn bản (18 nghị quyết, 41 quyết định); lĩnh vực ngân sách nhà nước 181 văn bản (97 nghị quyết; 84 quyết định); lĩnh vực thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia 20 văn bản (14 nghị quyết; 06 quyết định). Kết quả rà soát được lập thành 04 danh mục, gồm:

a) Danh mục văn bản liên quan đến lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia còn hiệu lực: 225 văn bản (*113 nghị quyết 112 quyết định*) - Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Danh mục văn bản liên quan đến lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ: 35 văn bản hết hiệu lực toàn bộ (*16 nghị quyết, 19 quyết định*) do đã được thay thế, sửa đổi, bãi bỏ bởi văn bản khác; 0 văn bản ngưng hiệu lực toàn bộ - Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

c) Danh mục văn bản liên quan đến lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần: 44 văn bản (*21 nghị quyết, 23 quyết định*) do phần nội dung đó đã được thay thế, sửa đổi, bãi bỏ bởi văn bản; 0 văn bản ngưng hiệu lực một phần - Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

d) Danh mục văn bản liên quan đến lĩnh vực đầu tư, ngân sách nhà nước, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia cần đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới: 54 văn bản (*15 nghị quyết, 39 quyết định*) - Chi tiết tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Các văn bản này được đăng tải tại Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật tỉnh Đắk Lắk (<http://vbpl.vn/daklak>).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo đăng tải kết quả rà soát trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp chỉ đạo đăng tải kết quả rà soát trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, Trang tin điện tử Sở Tư pháp theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành, trình HĐND tỉnh xử lý đối với những văn bản cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ tại điểm d khoản 1 Điều 1 Quyết định này trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao trong năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, thủ trưởng các sở, ban, ngành ở tỉnh và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (thay báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (thay báo cáo);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VP UBND tỉnh (đ/c Dũng);
- Lưu VT, NC (N_10).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Công Thái